

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN PHONG
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2025/HS-ST
Ngày 22 tháng 01 năm 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Tám.

2. Bà Đặng Thị Thập.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Huyền - Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Châm - Kiểm sát viên.

Ngày 22/01/2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 224/2024/TLST-HS ngày 30/12/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2025/QĐXXST-HS ngày 08/01/2025 đối với bị cáo:

Ngô Hồng S, sinh năm 1996 tại Bắc Giang.

HKTT: Thôn Đông Lâm, xã Hương Lâm, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Văn C, sinh năm 1973 (đã chết) và con bà Ngô Thị H, sinh năm 1978; Có vợ Lò Thị T, sinh năm 2003 (đã ly hôn); con: chưa có.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại bản án số 194/2022/HSPT ngày 23/11/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt S 01 năm 05 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bị cáo chấp hành xong bản án ngày 22/8/2023.

Nhân thân: Tại Bản án số 19/2016/HSST ngày 21/4/2016, Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xử phạt S 03 năm 06 tháng tù về tội “Giao cấu với trẻ em” theo khoản 2 Điều 115 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo chấp hành xong bản án ngày 14/5/2018.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/10/2024 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B (có mặt ở điểm cầu trực tuyến tại Trại tạm giam Công an tỉnh B).

*** Bị hại:** Điện lực huyện Y, công ty Đ1.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Quang T1 - Chức vụ: Giám đốc (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Mạnh H1 - Tổ trưởng tổ KTGSMB điện (có mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Ngô Thị H, sinh năm 1978; trú tại: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Bắc Giang (có đơn xin vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Công Đ, sinh năm 1969; trú tại: Thôn T, thị trấn C, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do quen biết nhau từ trước nên tối ngày 29/3/2024, Hà Việt T2, sinh năm 1991; HKTT: Thôn C, xã M, huyện H, tỉnh Bắc Giang và Hoàng Văn T3, sinh năm 1989; HKTT: Thôn M, xã M, huyện H, tỉnh Bắc Giang rủ Ngô Hồng S cùng đi trộm cắp dây cáp điện bóc lấy lõi đồng bán lấy tiền chi tiêu. S đồng ý. Sau đó, T2, T3 và S đã cùng nhau trộm cắp dây cáp điện tại 06 trạm biến áp trên địa bàn huyện Y, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 29/3/2024, Ngô Hồng S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SH 125i màu đen, BKS 98D1- 785.40 đến chân cầu vượt Quốc lộ A thuộc địa phận thôn N, xã L, huyện Y để gặp T3 và T2. Sau đó, T2 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, BKS 98D1 - 408.49 chở T3, S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SH đi đến đoạn khu công nghiệp M thuộc thôn P, xã D thì thấy tại cánh đồng có trạm biến áp P, xung quanh vắng người qua lại. Quan sát không có người trông giữ nên T2, S dừng xe mô tô ngay trạm biến áp. Tưởng và S đứng dưới cánh giới, T2 cầm theo kìm, băng dính đen do T2 chuẩn bị từ trước trèo qua cầu thang sắt gắn liền với cột điện lên giá đỡ trạm biến áp cách mặt đất khoảng 03 mét rồi dùng kìm cắt đứt hai dây điện trung tính dài khoảng 03 đến 04 mét ném xuống đất chỗ T3 và S đứng. T3 và S ở dưới dùng dao dọc giấy tách vỏ cao su màu đen bọc bên ngoài ra, lột lấy lõi đồng rồi cuộn tròn

cắt trong cốp xe mô tô của T2. Sau đó T2, T3 và S tiếp tục đi xung quanh tìm các trạm biến áp để trộm cắp.

Lần thứ hai: Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, tại trạm biến áp P1 thuộc thôn P, xã Đ, với cách thức như trên, T2, T3 và S trộm cắp được 02 đoạn dây điện dài khoảng 05 đến 06m.

Lần thứ ba: Đến 23 giờ cùng ngày, tại trạm biến áp P2 thuộc thôn P, xã Đ, T2, T3 và S trộm cắp được 02 đoạn dây cáp dài khoảng 05 đến 06m.

Lần thứ tư: Khoảng 02 giờ sáng ngày 30/3/2024, tại trạm biến áp P1 thuộc thôn Đ, xã T, T2, T3, S trộm cắp được 02 đoạn dây cáp dài khoảng 05 đến 06m.

Lần thứ năm: Khoảng 03 giờ sáng ngày 30/3/2024, tại trạm biến áp P2 thuộc thôn Đ, xã T, T2, T3, S trộm cắp được 02 đoạn dây cáp dài khoảng 05 đến 06m.

Lần thứ sáu: Khoảng 04 giờ sáng ngày 30/3/2024, tại trạm biến áp P1 trên đường L sang Y, xã H, T2, T3, S trộm cắp được 02 đoạn dây cáp dài khoảng 05 đến 06m.

Sau mỗi lần T2 cắt được dây cáp điện vứt xuống đất thì T3 và S đứng dưới đất nhặt và dùng dao tách lõi đồng rồi cuộn tròn cắt trong cốp xe mô tô của T2 và S.

Sau khi trộm cắp dây cáp điện, T2 điều khiển xe mô tô BKS 98D1- 408.49 chở T3, S một mình điều khiển xe mô tô SH 125i màu đen, BKS 98D1- 785.40 đi về thôn T, thị trấn C, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh. Đến khoảng 05 giờ ngày 30/3/2024, T2, T3 và S đi đến cửa hàng mua bán phế liệu Hải Đăng của ông Nguyễn Công Đ, sinh năm 1969 ở thôn T bán cho ông Đ số đồng vừa trộm cắp được với giá 180.000đ/kg, cân được 40 kg. Ông Đ trả cho T2 số tiền 7.400.000 đồng. S được chia số tiền 2.000.000 đồng và tiêu sài hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 28/KL - HĐĐGTS ngày 24/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Y, kết luận: “12 đoạn dây cáp điện, loại dây CU – XLPE/PVC 1 x 240, có vỏ bọc bên ngoài bằng cao su màu đen, bên trong là sợi dây đồng có tổng chiều dài 33m, giá trị 13.200.000 đồng (400.000đ/m)”.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số 03/CT-VKSYP ngày 30/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh truy tố Ngô Hồng S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Ngô Hồng S khai nhận: Nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng. Bị cáo có thực hiện những hành vi như bản cáo trạng

đã mô tả. Bị cáo đồng ý với kết luận định giá tài sản là 12 đoạn dây cáp điện mà bị cáo đã chiếm đoạt của Điện lực huyện Y, thừa nhận hành vi của mình là phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Điện lực huyện Y ông Nguyễn Mạnh H1 – Tổ trưởng tổ KTGSMB điện trình bày: Ngày 30/3/2024, Điện lực Y kiểm tra, phát hiện các trạm biến áp Phù Cầm 2, Phong L, Phong L, Đ, Đ, Y, huyện Y bị kẻ gian cắt trộm cáp điện mặt máy biến áp. Ngày 22/8/2024, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Điện lực Y 40 kg đồng loại dây cáp điện. Nay ông H1 không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Ngô Thị H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Tại các lời khai có trong hồ sơ vụ án bà H trình bày: Bà là mẹ đẻ của bị cáo S. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125i màu đen, BKS 98D1 - 785.40 là xe của bà cho S mượn để làm phương tiện đi lại hàng ngày, bà không biết việc S sử dụng chiếc xe để thực hiện hành vi phạm tội nên bà xin được nhận lại chiếc xe trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Công Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, lời khai có trong hồ sơ thể hiện: Ngày 04/4/2024, sau khi được Cơ quan điều tra thông báo, ông Đ đã tự nguyện giao nộp 40 kg đồng loại dây cáp điện (loại phế liệu) đã mua của T2, T3 và S rạng sáng ngày 30/3/2024 để phục vụ điều tra. Đối với số tiền mua dây cáp điện 7.400.000 đồng, ông không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh duy trì công tố tại phiên tòa hôm nay sau khi đánh giá tính chất của vụ án, phân tích, đánh giá các chứng cứ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Ngô Hồng S từ 14 tháng tù 16 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/10/2024.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị giải quyết nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125i màu đen, BKS 98D1 - 785.40, Số máy: JF73E0175294, Số khung: RLHJF730XKY042820, Dung tích xi lanh: 125cm³ cho bà Ngô Thị H.

Lưu theo hồ sơ vụ án: 01 đĩa CD ghi âm hỏi cung bị cáo.

Bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên Công an huyện Y, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với đơn trình báo và trình bày của bị hại, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, phù hợp với kết luận định giá tài sản và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã thể hiện rõ: Trong thời gian từ 21 giờ 15 phút ngày 29/3/2024 đến 04 giờ ngày 30/3/2024, Ngô Hồng S cùng Hà Viết T2 và Hoàng Văn T3 đã đi trộm cắp dây cáp điện của Điện lực huyện Y tại F trạm biến áp P, Phong L, Phong L, Đ, Đ, Y thuộc huyện Y. T2, T3, S đã lén lút trộm cắp được 12 đoạn dây cáp điện, loại dây CU – XLPE/PVC 1 x 240, có vỏ bọc bên ngoài bằng cao su màu đen, bên trong là sợi dây đồng có tổng chiều dài 33m, trị giá 13.200.000 đồng. Do vậy, hành vi của bị cáo Ngô Hồng S đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của điện lực huyện Y được pháp luật bảo vệ, đã gây thiệt hại cho điện lực huyện Y. Hành vi phạm tội của bị cáo làm mất an ninh trật tự trên địa phương, tạo ra tâm lý bất an trong nhân dân. Chính vì vậy phải đưa ra xét xử bị cáo kịp thời nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, tại Bản án số 19/2016/HSST ngày 21/4/2016, Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xử phạt S 03 năm 06 tháng tù về tội “Giao cấu với trẻ em”, bị cáo đã chấp hành xong bản án và được xóa án tích theo quy định. Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên bị

cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã từng phạm tội không lấy làm bài học tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội, điều đó cho thấy thái độ coi thường pháp luật của bị cáo. Do vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo. Nhưng khi lượng hình cần xem xét sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo vì xét thấy bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, không có thu nhập và tài sản riêng.

[5] Về trách nhiệm dân sự và vật chứng:

Ngày 22/8/2024, Cơ quan điều tra đã trả lại Điện lực huyện Y do ông Nguyễn Mạnh H1 là đại diện theo ủy quyền 40 kg đồng loại dây cáp điện. Sau khi nhận lại tài sản, ông H1 không có yêu cầu, đề nghị gì về mặt dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125i màu đen, BKS 98D1 - 785.40 cùng bản sao Giấy đăng ký xe mô tô mang tên Ngô Thị H: Quá trình điều tra xác định bà H cho S mượn xe để dùng làm phương tiện đi lại hàng ngày. Ngày 29/3/2024, S sử dụng chiếc xe để đi trộm cắp tài sản, bà H không biết. Xét thấy cần trả lại chiếc xe mô tô trên cho bà H là phù hợp.

Ông Nguyễn Công Đ không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền mua dây cáp điện (loại phế liệu). Xét thấy đề nghị này của ông Đ phù hợp quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu đỏ đen, BKS 98D1-025.86 qua xác minh là tài sản hợp pháp của chị Hà Phạm N, sinh năm 1980, trú tại: thôn N, xã C, huyện H, tỉnh Bắc Giang. Chị N cho em trai chị N là anh Phạm Văn N1 mượn. Sau đó vào đầu tháng 02/2024, S hỏi mượn anh N1 chiếc xe này để đi làm; S không sử dụng chiếc xe này vào mục đích phạm tội. Do vậy, ngày 01/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã trả lại cho chị N chiếc xe này là phù hợp.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A30 màu đen, 01 tờ tiền polime mệnh giá 500.000 đồng thu giữ của S khi bắt truy nã, do không liên quan đến hành vi phạm tội nên ngày 02/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã trả lại cho bà Ngô Thị H theo đề nghị của S là phù hợp.

Đối với Hoàng Văn T3, Hà Viết T2 là người cùng thực hiện hành vi trộm cắp với bị cáo S, ngày 25 tháng 9 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Yên Phong đã xử Hoàng Văn T3 16 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Hà Viết T2 16 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Ngô Hồng S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Ngô Hồng S 16 (mười sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/10/2024.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án theo Quyết định tạm giam số 09/2025/HSST-QĐTG ngày 22/01/2025 của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH 125; màu sơn: đen, số máy: JF73E0175294, số khung: RLHJF730XKY042820, biển kiểm soát 98D1 - 785.40 cho bà Ngô Thị H.

Lưu theo hồ sơ vụ án: 01 đĩa CD ghi âm hỏi cung bị cáo.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND/VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Yên Phong;
- Công an huyện Yên Phong;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh;
- THADS huyện Yên Phong (HLPL);
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Thu Hiền